

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 17 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Sĩ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Võ Thanh Liêm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Đức Bắc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H; Sinh năm: 1984; Tên gọi khác: Tèo; Tại: Cà Mau; Nơi cư trú: 16/1/11B, đường Quang Trung, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Minh (chết) và bà Thái Mỹ Vân; Vợ: Hữu Nhật Thanh; Con: 01 đứa sinh năm 2010; Tiền án: 01 lần. Ngày 11/7/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/9/2019; Nhân thân: Vào ngày 18/8/2003 bị đưa vào Trung tâm cai nghiện 24 tháng; Ngày 29/9/2006 bị Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2007; Ngày 17/01/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 25/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2015; Ngày 11/10/2011 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau ra Quyết định 973/QĐ- UBND đưa Hải vào Trung tâm cai nghiện với thời hạn 24 tháng. Năm 2012 H bị bệnh nặng và gia đình đưa về điều trị đến ngày 02/7/2012 Hải không điều trị và không chấp hành cai nghiện; Tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 09/11/2019 đến nay. Có mặt.

Bị hại : Chị Nguyễn Thị Huỳnh Th; Sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Số 4/1, đường Lý Bôn, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh D. Xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1/ Nguyễn Thị V, sinh năm: 1969; Nơi cư trú: Số 126, đường Trương Phùng Xuân, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh D. Xin vắng mặt.

2/ Anh Mai Trung Hiếu, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Số 209, đường Trương Phùng Xuân, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu H đi từ nhà đến hẻm Dưa Cải thuộc khóm N, phường M, thành phố C để chơi thì phát hiện nhà chị Nguyễn Thị Huỳnh Th có trồng 02 cây mai trong chậu ở phía trước cửa nhà nên nảy sinh ý định lấy trộm để bán tiêu xài cá nhân.

Khoảng 23 giờ ngày 14/10/2019 H đi bộ đến trước cửa nhà chị Th, thấy nhà đóng cửa nên H nhổ cây mai nhỏ, thân mai uốn cong để bên trái cửa nhà, rồi đi bộ sang khóm E, phường F, thành phố C bán cho chị Nguyễn Thị V với giá 400.000đ. Đến khoảng 23 giờ ngày 18/10/2019 H tiếp tục đến nhà chị Th nhổ cây mai còn lại để phía bên phải cửa nhà, sau đó đem qua khóm E, phường F, thành phố C bán cho anh Mai Trung H với giá 500.000đ.

Đối với chị Th sau khi phát hiện mất 02 cây mai, chị Th nhờ xem camera của nhà bên cạnh thì phát hiện cả hai cây mai đều do 01 người lấy trộm nên đến Công an Phường G, thành phố C trình báo.

Ngày 22/10/2019 Công an Phường G, thành phố C mời H làm việc thì H thừa nhận là người đã thực hiện việc lấy trộm 02 cây mai trước cửa nhà chị Th.

Tại kết quả định giá số 124, ngày 28/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận tại thời điểm tháng 10 năm 2019:

- 01 cây mai vàng tàn tự nhiên đường kính gốc 9,5cm, chiều cao 1,8m, có giá 2.100.000đ.

- 01 cây mai vàng Bình Định đường kính gốc 05cm, chiều cao 93cm, có giá trị 2.000.000đ.

Tổng cộng : 4.100.000đ.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS, ngày 06 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Nguyễn Hữu H phạm tội “trộm cắp tài sản”

- Xử phạt: Nguyễn Hữu H từ 02 năm đến 03 năm tù.

- Về vật chứng không có nên không xem xét xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Đối với chị Nguyễn Thị V và anh Mai Trung H không biết 02 cây mai là tài sản trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 23 giờ, các ngày 14 và 18 tháng 10 năm 2019 bị cáo H có hành vi lén lút trộm cắp 02 cây mai của chị Nguyễn Thị Huỳnh Th, với tổng giá trị tài sản theo định giá là 4.100.000đ. Với hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên, viện kiểm sát thành phố Cà Mau, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến, khiếu nại gì nên tất cả đều thực hiện đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khung hình phạt theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 lần phạm tội và có 01 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục

phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thiệt hại không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình Sự nên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo có nhiều lần bị xử phạt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; cố ý gây thương tích và trộm cắp tài sản, lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải biết sửa chữa những việc làm sai trái của mình để trở thành người tốt có ích cho xã hội, nhưng bị cáo không làm điều đó mà tiếp tục vấp thân vào con đường phạm tội. Do đó khi lượng hình cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với chị Nguyễn Thị V và anh Mai Trung H không biết 02 cây mai là tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau và Viện kiểm sát thành phố Cà Mau không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Không có nên không xem xét xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự : Bị hại đã nhận lại tài sản nay không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Hữu H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 09/11/2019.

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

Lương Tiến Sĩ